

Bản án số: **03/2024/KDTM-ST**

Ngày 11 tháng 4 năm 2024

*Về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá;
Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi**

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Chu Thị Phương Thùy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST- KDTM ngày 10/10/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá; Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐST-KDTM ngày 12/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-KDTM ngày 26/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty CP N.

Trụ sở: Lô B6 KCN Đ, phường Đ, Thị xã Đ, tỉnh Q.

Đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Lam Phi – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Viết Sự. Có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V

Địa chỉ trụ sở: 79 N, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Phôn – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn – ông Đinh Viết Sự trình bày tại phiên tòa:*

Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V do bà Nguyễn Hà Huyền Trang làm Giám đốc đã ký kết 02 hợp đồng bán hàng số 105/2022/HĐKT ngày 15/08/2022 và hợp đồng số 110/2022/HĐKT ngày 17/08/2022 với Công ty CP N về việc mua bán các loại hàng hóa là ống nhựa HDPE và phụ kiện ống nhựa, giá trị phát sinh cụ thể như sau:

Tổng giá trị phát sinh hợp đồng : 142.101.410 đồng

Giá trị bên mua đã thanh toán: 71.050.705 đồng :

Tổng giá trị bên mua còn nợ: 71.050.705 đồng.

Tính đến ngày 24/08/2023, Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V còn nợ Công ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai tổng giá trị: 71.050.705 đồng (Bảy mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm lẻ năm đồng).

Công ty chúng tôi đã nhiều lần gửi công văn yêu cầu thanh toán, liên tục gọi điện nhắc nhở về việc thanh toán số tiền nêu trên tới Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V, nhưng đến thời điểm hiện tại 24/08/2023, Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V vẫn chưa thanh toán. Việc này đã gây ra cho chúng tôi rất nhiều khó khăn, thiệt hại. Số nợ này đã tồn đọng trong thời gian từ tháng 08/2022 đến nay đã 12 tháng. Từ những căn cứ trên và căn cứ Điều 8 của hợp đồng về tranh chấp và giải quyết tranh chấp từ những sai phạm nêu trên của Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V, Công ty CP N kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xem xét và giải quyết các vấn đề sau đối với bị đơn:

- Yêu cầu Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V thanh toán cho Công ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai tổng số nợ là: 71.050.705 đồng (Bảy mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm lẻ năm đồng).

- **Bị đơn Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng đều vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến và cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 BLTTDS; Việc thụ lý, thời hạn giải quyết và việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 195, 196, 203 BLTTDS năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện của nguyên đơn có mặt và trình bày quan điểm của mình là thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 234 BLTTDS. Bị đơn vắng mặt là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70, 73, 234 BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty CP N đối với Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V. Buộc Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V phải trả cho Công ty CP N tổng số tiền **71.050.705 đồng** (Bảy mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm lẻ năm đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Căn cứ nội dung khởi kiện của nguyên đơn Công ty CP N (Công ty N) yêu cầu Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V (Công ty V) trả nợ theo Hợp đồng kinh tế về việc mua bán hàng hóa đã ký kết, các bên đều có đăng ký kinh doanh nên HĐXX xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự; Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V có trụ sở tại quận Liên Chiểu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Công ty CP N và Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V đã ký kết 02 hợp đồng bán hàng số 105/2022/HĐKT ngày 15/08/2022 và hợp đồng số 110/2022/HĐKT ngày 17/08/2022 về việc mua bán các loại hàng hóa là ống nhựa HDPE và phụ kiện ống nhựa với tổng giá trị các đơn hàng là 142.101.410 đồng. Theo Hợp đồng thì Công ty CP N đã cung cấp hàng cho Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V đầy đủ, có Phiếu xuất kho kèm biên bản giao hàng vào các ngày 16/8/2022 và 18/8/2022; Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V đã thanh toán số tiền 71.050.705 đồng; Còn nợ lại số tiền 71.050.705 đồng. Tại Thư xác nhận cho mục đích kiểm toán Công ty CP N đã gửi cho Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V thì cũng đã xác nhận số tiền mà Nhựa Đồng Nai còn phải thu của VCON là 71.050.705 đồng, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thanh toán.

Do đó, Công ty CP N khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V phải thanh toán cho Công ty CP N toàn bộ tổng số tiền còn lại là 71.050.705

đồng (Bảy mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm lẻ năm đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty CP N đối với Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V về việc yêu cầu thanh toán theo 02 hợp đồng bán hàng số 105/2022/HĐKT ngày 15/08/2022 và hợp đồng số 110/2022/HĐKT ngày 17/08/2022, thì thấy:

Cả hai Hợp đồng bán hàng nói trên được Công ty CP N và Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng không trái quy định của pháp luật. Do đó, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo các hợp đồng kinh tế đã ký kết. Căn cứ tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như Phiếu xuất kho kiêm biên bản giao hàng vào các ngày 16/8/2022 và 18/8/2022; Thư xác nhận cho mục đích kiểm toán Công ty CP N đã gửi cho Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V; Hoá đơn giá trị gia tăng; đơn khởi kiện và trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, đủ cơ sở xác định Công ty N đã cung cấp ống nhựa HDPE và phụ kiện ống nhựa cho Công ty V với tổng giá trị các đơn hàng là 142.101.410 đồng. Công ty V đã thanh toán được cho Nhựa Đồng Nai số tiền 71.050.705 đồng, như vậy còn lại số tiền chưa thanh toán là 71.050.705 đồng đúng như Thư xác nhận cho mục đích kiểm toán các bên đã ký. Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng. HĐXX xét thấy việc Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V không thanh toán tiền cho Công ty CP N đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty CP N, do đó căn cứ hợp đồng mua bán và theo quy định tại Điều 50 Luật Thương mại, việc Công ty CP N yêu cầu Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V thanh toán số nợ còn lại 71.050.705 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Công ty CP N không yêu cầu Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V chịu lãi chậm thanh toán trên số tiền chậm trả. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.3] Án phí Kinh doanh thương mại:

- Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V phải chịu là: 3.552.535 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 50 Luật Thương mại;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP N đối với Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V.

Xử:

1. Buộc Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V có nghĩa vụ trả cho Công ty CP N số tiền **71.050.705 đồng** (Bảy mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm lẻ năm đồng).

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, thì phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại V phải chịu là: 3.552.535 đồng.

Hoàn trả cho Công ty CP N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 1.776.268 đồng (*Một triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn hai trăm sáu mươi tám đồng*) theo biên lai thu số 0001149 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND q. Liên Chiểu;
- Chi cục THA q. Liên Chiểu;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nguyễn Thi Thi